TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 582/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
  + Anh Võ Trọng H, sinh năm 1982
  Địa chỉ: Số 55/8B ấp M, xã M1, thành phố M2, tỉnh T.
  + Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1983
Địa chỉ: Số 55/8B ấp M, xã xã M1, thành phố M2, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 10/11/2023, nội dung hòa giải để anh H chị T1 đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/11/2023, anh H, chị T1 đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Võ Trọng H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: có 02 con chung tên Võ Nguyễn Phương Q, sinh ngày 06/4/2010 và Võ Nguyễn Phương T2, sinh ngày 28/5/2019. Anh chị thống nhất giao cháu Q cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T2 cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, cả hai không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị T1 và anh Võ Trọng H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Võ Trọng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Võ Nguyễn Phương Q, sinh ngày 06/4/2010 và Võ Nguyễn Phương T2, sinh ngày 28/5/2019. Anh chị thống nhất giao cháu Q cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T2 cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, cả hai không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị T1 và anh Võ Trọng H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Võ Trọng H mỗi người phải chịu là 150.000 đồng. Anh H, chị T1 đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0024378 và 0024379 ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, TG;
- UBND phường 9, TP. Mỹ Tho, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hoàng Huy